

Số: /BC-UBND

Mộ Đức, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn huyện

Thực hiện Kế hoạch giám sát số 35/KH-ĐGS ngày 26/03/2024 của Đoàn giám sát Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi về thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND huyện Mộ Đức báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

Phần I

KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khái quát đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương có liên quan đến thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (TTATGT)

Thời gian qua, tình hình kinh tế - xã hội của huyện Mộ Đức đạt kết quả tích cực. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt trên 50% kế hoạch đề ra. Tổng giá trị sản xuất tăng với cùng kỳ. Trong đó, đáng chú ý là sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp, sản xuất công nghiệp - xây dựng, thương mại và dịch vụ đều tăng. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân. Công tác y tế dự phòng và khám chữa bệnh cho Nhân dân được duy trì. Quốc phòng, an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện được đầu tư nâng cấp mở rộng cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân, với tổng chiều dài các tuyến đường bộ trên địa bàn huyện là 742,49 Km, trong đó: Quốc lộ dài 40,72 Km, đường tỉnh dài 80,36 Km, đường huyện dài 104,73 Km, đường xã dài 157,86 Km, đường thôn, khối phố dài 358,82 Km; tuyến đường sắt đi qua địa bàn huyện dài 16 Km, tuyến đường sông dài 25,88 Km, đường biển dài khoảng 23 Km.

Từ năm 2009 đến năm 2023, tình hình TTATGT trên địa bàn huyện không xảy ra ùn tắc giao thông, đua xe trái phép. Tuy nhiên, tai nạn giao thông (TNGT) đường bộ xảy ra ở mức cao, phần lớn xảy ra trên tuyến Quốc lộ 1; tình trạng phương tiện vận chuyển đất, đá, nguyên vật liệu phục vụ công trình, dự án san lấp mặt bằng thực hiện dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam trên địa bàn huyện nhiều, trong khi đó hệ thống đường giao thông chật hẹp, một số phương tiện chưa tuân thủ đúng quy định pháp luật, còn chở hàng quá tải, quá khổ, rơi vãi gây ô nhiễm môi trường,...tác động trực tiếp đến công tác bảo đảm TTATGT, ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường và đời sống sinh hoạt hằng ngày của người dân. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người tham gia giao thông chưa được nâng lên; vi phạm nồng độ cồn, vi phạm tốc độ, không

đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ... vẫn còn ở mức cao.

Hạ tầng giao thông còn nhiều bất cập, hệ thống đèn đường chiếu sáng chưa được bố trí đầy đủ, nhiều biển báo hiệu đường bộ bị hư hỏng chưa được thay thế hoặc chưa được lắp đặt đồng bộ, một số điểm tiềm ẩn TNGT chậm được khắc phục.

2. Tình hình bảo đảm trật tự, an toàn giao thông

Tình hình an ninh trật tự được giữ vững, ổn định, tai nạn giao thông được kiểm chế và giảm trên cả ba tiêu chí.

- Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ (từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023): Xảy ra 263 vụ tai nạn giao thông gây hậu quả ít nghiêm trọng trở lên, chết 260 người, bị thương 109 người; xảy ra 944 vụ va chạm giao thông, bị thương 1.048 người.

- Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt (từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2023): Xảy ra 02 vụ, chết 02 người.

- Về lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy (từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023): Không có vụ nào xảy ra.

3. Tác động, ảnh hưởng của việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT đến công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế, xã hội của địa phương

Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm TTATGT đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về giao thông của người dân chuyển biến tích cực hơn; công tác quản lý nhà nước được tăng cường, hạ tầng giao thông được quan tâm đầu tư, các giải pháp phòng, chống ùn tắc giao thông được triển khai đồng bộ, hiệu quả; tình hình TTATGT được giữ vững, ổn định, tai nạn giao thông được kiểm chế và giảm trên cả ba tiêu chí.

Bên cạnh đó, có một số bộ phận người điều khiển phương tiện tham gia giao thông không chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông, cố tình vi phạm như: điều khiển phương tiện không đội mũ bảo hiểm, chở quá số người quy định, sử dụng rượu, bia khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông; chưa đủ tuổi khi điều khiển phương tiện. Đây là những nguyên nhân gây tai nạn giao thông trên địa bàn.

4. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết về giám sát chuyên đề

Để tổ chức thực hiện công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đạt hiệu quả tốt, Huyện ủy, UBND huyện thường xuyên chỉ đạo cán bộ, công chức, đảng viên thực hiện tốt các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông: Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2021; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt... Từ đó nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, đảng viên, người lao động trong đơn vị về ý

thực chấp hành pháp luật an toàn giao thông khi tham gia giao thông. Huyện ủy, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 21/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới.

Phần II

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BẢO ĐẢM TTATGT

A. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ (từ ngày 01/7/2009 đến hết ngày 31/12/2023)

1. Ưu điểm

1.1. Ưu điểm nổi bật về kết quả bảo đảm TTATGT đường bộ

Trước tình hình người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng tăng, tình hình giao thông vận tải ngày càng phức tạp do xu thế phát triển kinh tế xã hội tất yếu, xu hướng dân số tăng cơ học. Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục ý thức về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo và quản lý đối với từng lĩnh vực: đầu tư xây dựng công trình giao thông, quản lý kết cấu hạ tầng giao thông và an toàn giao thông. Các cơ quan chức năng tăng cường đổi mới, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về TTATGT. Kết quả nổi bật trong công tác bảo đảm TTATGT đường bộ được thể hiện rõ nét thông qua:

+ Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã tạo hành lang pháp lý cho hoạt động giao thông vận tải đường bộ; góp phần hình thành ý thức tuân thủ pháp luật và văn hoá giao thông của người tham gia giao thông, bảo đảm TTATGT trên huyện; thúc đẩy phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và kinh tế xã hội trên địa bàn huyện.

+ Các lực lượng chức năng của huyện, nhất là Công an huyện đã tăng cường lực lượng, phương tiện, trang thiết bị công cụ hỗ trợ tập trung duy trì thường xuyên hoạt động tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về TTATGT, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ. Mở các đợt cao điểm bảo đảm TTATGT, trật tự xã hội, sử dụng tối đa các phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả việc giám sát, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về TTATGT. Nhờ vậy đã duy trì tình hình TTATGT ổn định, không xảy ra đua xe trái phép, tai nạn giao thông được kiểm chế. Không xảy ra ùn tắc giao thông ...

+ Hạ tầng giao thông phát triển, TTATGT ổn định đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

1.2. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

1.3. Kết quả về công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT đường bộ

Trong 14 năm qua, UBND huyện đã thường xuyên chỉ đạo Ban ATGT huyện, các phòng, ban ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nhằm thay đổi nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông của người tham gia giao thông. Xây dựng văn hóa giao thông cho toàn xã hội trọng tâm là bảo vệ an toàn giao thông cho hành khách, người đi mô tô, xe máy và người lớn nêu gương về văn hóa giao thông; nâng cao chất lượng giáo dục kiến thức an toàn giao thông trong trường học; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và các đoàn thể trong việc giáo dục nhắc nhở học sinh, sinh viên tự giác chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông khi tham gia giao thông. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động *“Toàn dân tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông”* và phát động phong trào *“Toàn dân thực hiện văn hóa giao thông”* trong đó chú trọng vào giới trẻ, thanh, thiếu niên.

- Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện tăng thời lượng tuyên truyền pháp luật an toàn giao thông, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh, huyện về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; đưa tin, bài phản ánh việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn giao thông trên địa bàn huyện. Thường xuyên phối hợp với Ban ATGT huyện và Công an huyện xây dựng 840 chuyên mục, 910 tin, 280 bài ATGT phát sóng trên Đài huyện vào thứ 3 hàng tuần, thời lượng mỗi chuyên mục từ 10-12 phút.

- Huyện đoàn phối hợp với Ban ATGT huyện tổ chức được 05 Ngày hội văn hóa giao thông với sự tham gia của 3.000 lượt ĐVTN đến từ các Trường THPT, Trung tâm GDNN-GDTX huyện... Đồng thời, đã phối hợp với Công an các xã, thị trấn tổ chức hơn 500 buổi tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về ATGT thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt ngoại khóa với sự tham gia của hơn 150.000 lượt thanh thiếu nhi.

- Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện tổ chức tuyên truyền với chủ đề *“Vận động toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông”*. Nội dung tuyên truyền: Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; Luật giao thông đường bộ.... Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người tham gia giao thông; tạo thái độ, ý thức nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về trật tự ATGT; thực hiện các biện pháp phòng, tránh tai nạn giao thông; tuyên truyền thực hiện các biện pháp hạn chế tai nạn mô tô, xe gắn máy ở khu vực nông thôn. Phát huy và nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã được đánh giá trong giai đoạn vừa qua ở khu dân cư đang hoạt động có hiệu quả, như: *“Khu dân cư bảo đảm trật tự an toàn giao thông”*, *“Đoạn đường tự quản”*, *“mô hình Khu dân cư 6 không”*. Kết quả đã tổ chức 238 hội nghị với hơn 15.050 lượt người tham gia.

- Hội Liên hiệp phụ nữ huyện phối hợp với Hội đoàn thể của các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền với chủ đề “Phụ nữ tham gia bảo đảm an toàn giao thông vì hạnh phúc của mỗi gia đình”. Nội dung tuyên truyền: Nâng cao nhận thức, ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, hội viên, phụ nữ thực hiện tốt các quy định pháp luật về trật tự an toàn giao thông. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người phụ nữ, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc vận động người thân trong gia đình thực hiện tốt các quy định an toàn giao thông khi tham gia giao thông. Kết quả đã tổ chức 210 hội nghị với hơn 15.080 lượt người tham gia.

- UBND các xã, thị trấn đã chỉ đạo triển khai tổ chức những buổi họp tại các thôn, tổ dân phố, khu dân cư nhắc nhở từng gia đình thực hiện tốt cam kết bảo đảm trật tự an toàn giao thông; quản lý, nhắc nhở người thân, con em, không để người chưa sử dụng xe máy, ô tô và khi đã uống rượu bia thì không được điều khiển phương tiện xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy.

- Hàng năm, Ban An toàn giao thông huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức thăm hỏi gia đình các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông nhân dịp “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong vì tai nạn giao thông”.

* Riêng đối với Công an huyện đã tổ chức các chương trình tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về an toàn giao thông:

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông chủ động phối hợp các phòng ban, ngành, hội, đoàn thể huyện triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều biện pháp, hình thức tuyên truyền như: thông qua công tác tuần tra, kiểm soát tuyên truyền lưu động bằng hệ thống loa phát thanh gắn trên xe ô tô tại các tuyến giao thông; phân công cán bộ tuyên truyền trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị, khu dân cư, Cụm công nghiệp, các trường học...; thông qua các buổi phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc lồng ghép tuyên truyền pháp luật về TTATGT tại các khu dân cư, thôn xóm... phối hợp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về giao thông bằng hình thức sân khấu hóa trong học sinh, đoàn viên, thanh niên và hội viên của các hội, đoàn thể; lắp đặt các bảng tin, pa nô, áp phích tuyên truyền trực quan tại các khu đông dân cư, trong các trường học, tại nút giao thông... biên soạn, in ấn tờ rơi cấp phát cho nhân dân; Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo Đài truyền thanh huyện, xã tiếp, phát sóng đầy đủ chuyên mục An toàn giao thông của Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh; đồng thời, đưa tin, bài, phóng sự liên quan đến công tác đảm bảo TTATGT trên địa bàn huyện; tổ chức cho lái xe, chủ xe, chủ doanh nghiệp vận tải, học sinh, sinh viên, đoàn viên, hội viên, cán bộ công nhân viên chức... ký cam kết không vi phạm TTATGT; Thông qua các buổi tuyên truyền pháp luật về TTATGT tuyên dương gương người tốt, việc tốt trong công tác bảo đảm TTATGT gắn với phê phán, lên án các hành vi cố ý vi phạm các quy định về bảo đảm TTATGT, nhất là các hành vi gây ra TNGT. Đặc biệt, Công an huyện cũng đã xây dựng 01 trang facebook (fanpage) “Cờ đỏ Mộ Đức” để tuyên truyền các quy định của pháp luật về TTATGT cũng như các hoạt động của lực lượng CSGT Công an huyện và tiếp nhận các thông tin, tài liệu về vi phạm TTATGT do cá nhân, tổ chức cung cấp phục vụ công tác xử lý vi phạm.

- Kết quả:

+ Tổ chức 10 Hội nghị tuyên truyền, ký cam kết chấp hành các quy định của pháp luật về ATGT, với 21.159 cam kết.

+ Phối hợp xây dựng và đưa vào hoạt động Mô hình “*Cổng trường ATGT*” tại 34 điểm trường¹ trên địa bàn huyện; trao tặng 150 mũ bảo hiểm cho các em học sinh tại Trường THPT Trần Quang Diệu, THCS Đức Lân. Hiện nay đã triển khai nhân rộng Mô hình “*Cổng trường ATGT*” tại 100% các trường THPT, THCS, Tiểu học trên địa bàn huyện; cấp phát hơn 500 mũ bảo hiểm cho học sinh; phối hợp tổ chức 04 cuộc thi tìm hiểu pháp luật về bảo đảm TTATGT cho học sinh.

+ Viết, biên soạn 542 tài liệu, tin, bài tuyên truyền đăng trên trang fanpage, trang zalo, gửi cho Đài truyền thanh huyện phát tuyên truyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trường học tuyên truyền trực tiếp với 753 lượt (437 xã, thị trấn, ban, ngành, hội, 316 trường học), có hơn 258.879 lượt người tham dự. Tuyên truyền lưu động 6.435 lượt; thiết kế, in và cấp phát 67.361 tờ rơi tuyên truyền; phối hợp với Đài truyền hình Quảng Ngãi xây dựng 05 bản tin tuyên truyền, cảnh báo, tuyên truyền hình ảnh đẹp của lực lượng CSGT.

1.4. Công tác đăng ký, cấp, thu hồi biển số phương tiện giao thông đường bộ

Tiếp nhận, thực hiện đăng ký cho 61.192 trường hợp, trong đó: xe ô tô 632 trường hợp; xe mô tô, xe gắn máy 60.560 trường hợp. Đăng ký trực tuyến: 608/686 trường hợp đủ điều kiện (*đạt 88,63%*).

1.5. Tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT đường bộ, điều tra, giải quyết TNGT, xử lý “điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT” đường bộ

- Tổ chức tuần tra, kiểm soát trên tuyến, địa bàn với 13.553 ca, với 54.710 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia, phát hiện 52.279 trường hợp vi phạm, với số tiền: 3.802.850.000 đồng. Tạm giữ 127 xe ô tô, 18.051 xe mô tô, xe máy; 14 xe công nông, 23.941 giấy tờ các loại, xử phạt tiền 49.873 trường hợp, số tiền 24.838.405.000 đồng, cảnh cáo 610 trường hợp, tước GPLX 2.825 trường hợp. Xử lý trên cổng dịch vụ công 543/820 trường hợp (*đạt 66,22%*); xử lý phạt nguội 42/43 trường hợp (*đạt 97,67%*) trên cổng dịch vụ công.

- Tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến TNGT, thụ lý, xác minh, điều tra khởi tố 211 vụ TNGT gây hậu quả ít nghiêm trọng trở lên, đề nghị truy tố 98 vụ, 98 bị can, đình chỉ, không khởi tố 77 đối tượng; giải quyết hành chính 996 vụ va chạm giao thông, phạt tiền 1.287 đối tượng, với số tiền 843.747.000 đồng, tước 89 Giấy phép lái xe.

- Phối hợp khảo sát 51 điểm giao giữa các tuyến đường huyện với quốc lộ 1, đường tránh đông, đường tỉnh, đường huyện để lắp đặt gờ giảm tốc, đèn cảnh báo, biển báo; chỉ đạo Công an xã, thị trấn phối hợp với các đơn vị liên quan khảo sát tại 164 điểm giao nhau giữa các tuyến đường xã, thôn, xóm với các đường quốc lộ, đường tránh đông, đường tỉnh, đường huyện để kiến nghị làm gờ

¹ 04 trường THPT, 01 Trung tâm GDNN-GDTX huyện, 13 trường THCS, 16 trường Tiểu học.

giảm tốc, đèn cảnh báo, biển báo hiệu. Khảo sát, kiến nghị các cơ quan, đơn vị khắc phục 01 điểm đen², 03 điểm tiềm ẩn về TNGT³; Kiến nghị lắp đặt đèn tín hiệu, đèn cảnh báo, gờ giảm tốc tại 17 điểm giao cắt trên tuyến đường tránh, hạn chế tốc độ tối đa 60Km/h đối với xe ô tô con; hệ thống đèn chiếu sáng trên toàn tuyến; Kiến nghị sơn gờ giảm tốc, kẻ vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường tại 08 điểm cổng trường học, 01 điểm cổng Trung tâm y tế huyện; Kiến nghị dời điểm dừng xe buýt tại Km 1077+700; điểm tiềm ẩn TNGT tại Cây xăng dầu Hoàng Ân và Cây xăng dầu số 34, đường tránh đông qua thôn 2, Đức Chánh.

- Phối hợp với các ban, ngành ở địa phương giải toả hành lang an toàn giao thông, bảo đảm trật tự đô thị, với 289 lượt, có 2.358 lượt người tham gia, phá bỏ 114 chợ cóc, chợ tạm, lều quán, thu giữ 257 biển hiện, 101 biển quảng cáo, phá dỡ 43 mái che, chặt phá 1.827 cây xanh và thu giữ 583 vật dụng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ khác, bảo đảm TTATGT, mỹ quan đô thị.

2. Hạn chế, bất cập

- Các nghị định gồm: Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt (*có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2020*); Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính (*có hiệu lực thi hành 01/01/2022*); Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng (*có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022*), thời điểm ban hành đến thời điểm có hiệu lực ngấn, các cơ quan thực thi pháp luật dễ bị động trong việc tiếp cận các nội dung mới của các nghị định nêu trên, dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức quán triệt cho cán bộ, chiến sĩ và triển khai, thực hiện công tác.

- Hạ tầng giao thông phát triển chưa đồng đều, chưa đáp ứng được được nhu cầu đi lại, vận tải hàng hóa trong nhân dân; công tác tổ chức giao thông còn nhiều bất cập.

- Số người chết do tai nạn giao thông hàng năm vẫn còn ở mức khá cao.

- Tình hình vi phạm trật tự an toàn giao thông vẫn còn diễn ra phổ biến, nhất là vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, vi phạm quy định về nồng độ cồn, các hành vi là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông.

3. Nguyên nhân

- Kết cấu hạ tầng giao thông, cơ sở vật chất đang trong giai đoạn đầu tư, nhưng chưa đồng bộ; việc triển khai cùng lúc nhiều dự án xây dựng cơ sở hạ

² Điểm đen TNGT: Tuyến đường tránh đông từ Km 1072+500 đến Km 1080+200.

³ Tại lý trình Km 1067+800 đến Km 1068+500, quốc lộ 1, thôn 3, xã Đức Nhuận; Điểm giao nhau giữa Quốc lộ 1 và Tỉnh lộ 627B (Ngã ba Bà Đạt thôn 3, Đức Nhuận); Tại lý trình Km 1077+700, quốc lộ 1, tổ dân phố 1, thị trấn Mộ Đức – điểm giao cắt giữa quốc lộ 1 và tỉnh lộ 624C.

tầng, phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương, của tỉnh, của huyện diễn ra trên địa bàn và nhu cầu vận tải hàng hóa trong nhân dân đã làm cho mật độ phương tiện giao thông, nhất là xe ô tô tải chở đất, đá, khoáng sản, vật liệu xây dựng, nông lâm sản tăng cao, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông và gây ảnh hưởng đến môi trường.

- Trình độ dân trí không đồng đều, đời sống của nhân dân một số nơi còn gặp nhiều khó khăn; nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT của một bộ phận nhân dân còn hạn chế đã tác động lớn đến hiệu quả công tác đảm bảo TTATGT trên địa bàn huyện.

- Sự phối hợp giữa các ban, ngành, hội, đoàn thể trên địa bàn huyện trong công tác bảo đảm TTATGT chưa thường xuyên, công tác phối hợp chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

4. Kiến nghị

- Sớm ban hành Luật Bảo đảm trật tự an toàn giao thông để bổ sung những hạn chế, thiếu sót của Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

- Ban hành quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt trong lĩnh vực xử lý vi phạm về giao thông.

B. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt (từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2023)

1. Ưu điểm

1.1. Kết quả bảo đảm TTATGT đường sắt giai đoạn từ năm 2019 đến hết năm 2023

- Tuyến đường sắt Bắc - Nam đi qua huyện Mộ Đức có chiều dài 16 km qua địa bàn 06 xã: Đức Hiệp, Đức Hòa, Đức Tân, Thị trấn Mộ Đức, Đức Phong, Đức Lâm và 4 điểm đường ngang dân sinh (03 đường có rào chắn, có người gác và 01 đường có cần chắn tự động). Do đặc điểm tuyến đường sắt qua địa bàn huyện có ít đường ngang và hầu hết đều có rào chắn có người gác nên tình hình TTATGT đường sắt cơ bản ổn định, công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm trên lĩnh vực đường sắt chủ yếu là kết hợp các tổ tuần tra kiểm soát đường bộ, kiểm tra tại các đường ngang.

1.2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về bảo đảm TTATGT đường sắt

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 12/8/2020 về thực hiện thu hẹp, giảm, xóa bỏ lối đi tự mở tuyến đường sắt Quốc gia, đoạn qua địa bàn huyện Mộ Đức; Công văn số 1643/UBND-KT ngày 25/11/2021 về việc khẩn trương triển khai kế hoạch đảm bảo trật tự hành lang an toàn giao thông và xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt trên địa bàn huyện.

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Luật Đường sắt 2017 và một số văn bản liên quan như: Nghị định số 46/2018/NĐ-CP ngày 14/3/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, Nghị định số 56/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường sắt; Nghị định số

65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt; Thông tư số 09/2018/TT-BGTVT ngày 02/3/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về vận tải hành khách, hành lý trên đường sắt quốc gia và đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia; Thông tư số 11/2018/TT-BGTVT ngày 28/3/2018 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về cầu chung, giao thông trên khu vực cầu chung; Thông tư số 16/2018/TT-BGTVT ngày 04/4/2018 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về quản lý, bảo trì công trình đường sắt quốc gia; Thông tư số 20/2018/TT-BGTVT ngày 26/4/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về thông tin, chỉ dẫn, trang thiết bị phục vụ khách hàng, thiết bị an toàn trên phương tiện giao thông đường sắt; Thông tư số 23/2018/TT-BGTVT ngày 04/5/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về giải quyết sự cố, TNGT đường sắt và phân tích, thống kê báo cáo về sự cố, TNGT đường sắt...

- Công an huyện quán triệt, triển khai thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BCA ngày 08/10/2018 của Bộ Công an quy định trình tự, nội dung kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường sắt đến lực lượng Cảnh sát giao thông huyện; Hằng năm, phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Công an huyện, và UBND các xã, thị trấn phối hợp với ngành đường sắt tổ chức kiểm tra, rà soát các lối đi tự mở qua đường sắt trên địa bàn; chủ động kiến nghị cấp có thẩm quyền thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông đường sắt tại các lối đi tự mở như: Thu hẹp, giảm, xóa bỏ các lối đi tự mở; cấm biển hạn chế phương tiện giao thông đường bộ; bố trí người cảnh giới, chốt gác; lắp đèn cảnh báo; xây dựng gờ giảm tốc, tạo bề mặt lối đi êm thuận; giải tỏa tầm nhìn...; Hằng năm, Công an huyện đều ban hành kế hoạch phối hợp đảm bảo TTATGT đường sắt; triển khai thực hiện quy chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự giữa Sở GTVT tỉnh, Công an tỉnh với ngành đường sắt.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT đường sắt

Tổ chức lực lượng phân công phối hợp với các ban, ngành tại 06 xã, thị trấn có tuyến đường sắt đi qua lồng ghép tuyên truyền trong các buổi tuyên truyền pháp luật về TTATGT đường bộ, trong đó chú trọng tuyên truyền các quy định về hành lang ATGT đường sắt, không lấn chiếm hành lang ATGT đường sắt, quy tắc qua các đường ngang trên địa bàn huyện, với hơn 53 lượt, có hơn 10.500 lượt người tham dự. Phối hợp bảo vệ an toàn 32 chuyến tàu chở hàng đặc biệt đi qua địa bàn.

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông - trật tự, Công an 6 xã, thị trấn phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể ở các xã ra quân giải tỏa hành lang ATGT đường sắt, với 67 lượt, có hơn 650 lượt người tham gia, nhắc nhở hơn 70 trường hợp vi phạm hành lang ATGT đường sắt. Tuần tra, kiểm soát TTATGT đường bộ, với 120 ca, có 360 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia; nhắc nhở hơn 130 trường hợp vi phạm; xử lý 01 trường hợp vi phạm TTATGT tại đường ngang, với số tiền 900.000 đồng.

- Chỉ đạo Công an huyện phối hợp với Công an xã Đức Hiệp duy trì hoạt động của mô hình “Tổ tự quản đảm bảo TTATGT đường sắt”, phục vụ tốt trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TTATGT, nhất là ATGT đường sắt,

qua đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mọi người trong đảm bảo TTATGT đường sắt.

2. Hạn chế, bất cập

Công tác phối hợp giữa Công an huyện và ngành đường sắt chưa sâu sát; công tác tuần tra kiểm soát trên tuyến đường sắt còn gặp nhiều khó khăn do lực lượng mỏng...

C. Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa (từ ngày 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2023)

- Trên địa bàn huyện có 01 bãi biển có chiều dài khoảng 23 km, hầu hết các tuyến là sông hẹp, nông, kết cấu hạ tầng đơn giản, không có cảng biển và luồng hàng hải. Về các loại phương tiện đi lại trên các tuyến sông chủ yếu là ghe nhỏ tự chế (không có đăng ký, đăng kiểm) phục vụ người dân chở nông cụ và nông sản qua lại giữa bờ sông với các cồn bãi.

Hàng năm, Công an huyện chỉ đạo lực lượng CSGT-TT, Công an xã Đức Lợi, tuyên truyền cho ký cam kết đối với các trường hợp đưa đò qua Cửa lở Đức Lợi, đề nghị dừng hoạt động đối với phương tiện thủy không đảm bảo các quy định của pháp luật về TTATGT đường thủy, người lái phương tiện không có chứng chỉ, chuyên môn. Chỉ đạo rà soát, đề nghị đặt các biển cảnh báo nguy hiểm tại các khu vực, địa điểm có nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước trên địa bàn huyện.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm tổng quát về bảo đảm TTATGT

- Trong 14 năm qua, công tác bảo đảm TTATGT luôn được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Huyện ủy, UBND huyện, Ban An toàn giao thông huyện thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, Hội đoàn thể và UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

- Công an huyện thường xuyên theo dõi, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các chuyên đề công tác bảo đảm TTATGT, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho CBCS; kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh không để xảy ra hành vi vi phạm quy chế làm việc của CBCS trong khi thi hành nhiệm vụ. Bố trí, sắp xếp CBCS, nhất là CBCS làm công tác TTKS, xử lý vi phạm TTATGT phù hợp với chuyên môn đào tạo, năng lực thực tế và yêu cầu thực tiễn công tác. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được tổ chức thường xuyên, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc các kế hoạch, chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh về công tác đảm bảo TTATGT, tăng cường bố trí, phân công CBCS thực hiện công tác TTKS trên các tuyến, địa bàn; Cán bộ cảnh sát làm công tác TTKS kiên quyết xử lý vi phạm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ” nhằm hình thành thói quen, văn hóa “đã uống rượu bia không lái xe” trong Nhân dân.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Giao thông đường bộ 2008 và các văn bản quy phạm pháp luật ban hành trên lĩnh vực bảo đảm TTATGT. Theo dõi; chủ động tuyên truyền đến quần chúng nhân dân về Dự thảo Luật Bảo đảm

trật tự, an toàn giao thông.

- Công tác bảo đảm TTATGT đường sắt, đường thủy nội địa được quan tâm thực hiện; khắc phục các hạn chế, bất cập liên quan đến giao thông đường sắt, đường thủy nhằm bảo đảm an toàn cho người dân.

2. Hạn chế, bất cập:

- Tình hình TNGT trên địa bàn còn xảy ra ở mức cao, diễn biến phức tạp, nhất là trên tuyến Quốc lộ 1.

- Về các điều kiện bảo đảm cho hoạt động bảo đảm TTATGT, việc thực hiện chế độ, chính sách với lực lượng bảo đảm TTATGT: Hiện nay lực lượng Cảnh sát giao thông vẫn còn thiếu, chưa tương xứng với tình hình địa bàn.

- Hạ tầng giao thông còn nhiều bất cập, hệ thống đèn đường chiếu sáng chưa được bố trí đầy đủ, nhiều biển báo hiệu đường bộ bị hư hỏng chưa được thay thế hoặc chưa được lắp đặt đồng bộ, một số điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT chậm được khắc phục, xóa bỏ.

- Một số điều khoản trong Luật Giao thông đường bộ, Luật Đường sắt và Luật Giao thông đường thủy nội địa trong quá trình thực hiện đã phát sinh nhiều bất cập, chưa đáp ứng được với tình hình thực tế hiện nay.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập:

- Ý thức chấp hành pháp luật của người dân chưa cao, đồng thời huyện Mộ Đức có tuyến Quốc lộ 1 dài, lưu lượng phương tiện tham gia giao thông đông, đặc biệt là phương tiện vận tải hàng hóa, hành khách gây nguy cơ mất ATGT, TNGT xảy ra nhiều.

- Trình độ dân trí không đồng đều, đời sống của nhân dân một số nơi còn gặp nhiều khó khăn; nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT của một bộ phận nhân dân còn hạn chế đã tác động lớn đến hiệu quả công tác đảm bảo TTATGT trên địa bàn huyện.

- Sự phối hợp giữa các ban, ngành, hội, đoàn thể trên địa bàn huyện trong công tác bảo đảm TTATGT chưa thường xuyên, đồng bộ, hiệu quả phối hợp chưa cao.

- Công tác kiểm tra, rà soát xóa bỏ các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông còn chậm; công tác bảo vệ hành lang an toàn giao thông trên tuyến Quốc lộ và công tác kiểm tra xử lý các trường hợp lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường cần được quan tâm hơn nữa, cần phải có sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền địa phương.

- Công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của các lực lượng chức năng vẫn chưa khép kín địa bàn; trang thiết bị phục vụ cho công tác tuần tra, kiểm soát tuy đã được trang bị nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Những bài học kinh nghiệm:

- Địa phương nào có sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ, đồng lòng của Nhân dân thì nơi đó có công tác đảm bảo TTATGT được thực

hiện có hiệu quả.

- Công tác tuyên truyền vận động là yếu tố quyết định, do vậy cần coi trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, Nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác TTATGT; đặc biệt phát huy nguồn lực của cộng đồng cùng quyết tâm của cả hệ thống chính trị trong công tác này.

- Vai trò tham mưu của Công an huyện là yếu tố quan trọng để tổ chức thực hiện tốt công tác TTATGT trên địa bàn huyện, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

PHẦN III

GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

I. Một số nhiệm vụ, giải pháp:

1.1. Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Công an, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác bảo đảm TTATGT. Các phòng, ban, cơ quan, địa phương phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm toàn diện về công tác bảo đảm TTATGT trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

1.2. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 21/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới.

1.3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm TTATGT. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, sai phạm, tiêu cực của các cơ quan quản lý nhà nước về giao thông, lực lượng thực thi pháp luật về giao thông, chính quyền địa phương và các lực lượng khác có liên quan đến đầu tư xây dựng, quản lý hành lang an toàn giao thông.

1.4. Tập trung phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân chính dẫn đến các vụ TNGT nghiêm trọng, như: Điều khiển phương tiện chạy quá tốc độ cho phép, vi phạm nồng độ cồn, ma túy, “cời nói” thành, thùng xe, chở hàng quá khổ, quá tải, tránh vượt sai quy định, không chấp hành tín hiệu giao thông... Phải tiếp tục thực hiện quyết liệt việc kiểm soát, xử lý đối với người điều khiển phương tiện có nồng độ cồn nhằm tạo chuyển biến tích cực, tiến tới hình thành thói quen, văn hóa “Đã uống rượu bia - Không lái xe”, trước hết trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và lực lượng vũ trang Nhân dân.

1.5. Tiếp tục đổi mới về nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp thu, phù hợp với từng khu vực, địa bàn, lứa tuổi, tôn giáo và trong lứa tuổi thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên,... nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của

các cấp, các ngành và Nhân dân trong công tác bảo đảm TTATGT; mỗi người dân phải có ý thức tự bảo vệ mình và trách nhiệm bảo vệ người khác khi tham gia giao thông. Xây dựng, nhân rộng, duy trì hoạt động các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong công tác bảo đảm TTATGT, ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản trị thông tin truyền thông để phát hiện, dự báo các xu hướng thông tin tích cực và tiêu cực, có lợi và bất lợi cho công tác chỉ đạo, điều hành về công tác bảo đảm TTATGT đường bộ.

1.6. Xây dựng lộ trình thực hiện đồng bộ quy hoạch hạ tầng giao thông gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, địa phương...; nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ, xây dựng các công trình hạ tầng giao thông, các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm; tổ chức và tổ chức lại giao thông khoa học, hợp lý, đồng bộ gắn với việc bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là hành lang ATGT. Không đưa vào sử dụng các công trình giao thông khi chưa được nghiệm thu theo quy định của pháp luật về xây dựng. Khắc phục kịp thời các “điểm đen”, “điểm tiềm ẩn” về TNGT và các bất hợp lý trong tổ chức giao thông.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện chính sách pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ từ năm 2009 đến năm 2023 trên địa bàn huyện. UBND huyện Mộ Đức kính báo cáo Đoàn giám sát Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi (b/c);
- Sở GTVT tỉnh Quảng Ngãi;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng KT&HT huyện;
- Công an huyện;
- VP: C, PVP, CVTH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Lâm